

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày: 02-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Đinh Hải Toàn**.

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Vũ Anh Tuấn**; ông **Lê Phi Long**.

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Đức Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà **Vũ Thị Cẩm Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Quang Đ, tên gọi khác: không; sinh ngày 25/5/1984, tại H, Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ E, khu A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Công Đ1 và bà Vũ Thị H; chưa có vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/4/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Vũ Thanh T, tên gọi khác: không; sinh ngày 23/9/1988, tại tỉnh Hải Dương; nơi ĐKNKTT: thôn Q, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương; chỗ ở trước khi bị bắt: tổ A, khu G, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T1 và bà Nguyễn Thị H1; có vợ là Trương Hồng H2 và có 03 con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/4/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô Quang Đ: Luật sư Nguyễn Việt D, Công ty L, Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Điều Thị Thanh H3, sinh năm 2002; địa chỉ: bản Đ, phường L, thị xã M, tỉnh Điện Biên; chỗ ở hiện tại: tổ E, khu A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

+ Anh Nguyễn Anh T2, sinh năm 1997; địa chỉ: khu dân cư Đ, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; địa chỉ: tổ A, khu C, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: chỗ ở: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Nguyễn Thị H4, sinh năm 2002; địa chỉ: thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: khu A, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Vũ Thị C1, sinh năm 2004; địa chỉ: thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Ngô Thùy D1, sinh năm 2008; địa chỉ: tổ E, khu A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

+ Anh Bùi Mạnh T3, sinh năm 1983; địa chỉ: tổ B, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

+ Anh Nguyễn Minh N1, sinh năm 1988; địa chỉ: tổ A, khu B, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 25 phút ngày 27/4/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phối hợp với Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q và Công an phường Y, thành phố H kiểm tra hành chính vũ trường New Hạ Long C2 tại Tổ F, Khu F, phường Y, thành phố H phát hiện tại bàn S của vũ trường có 08 người (Ngô Quang Đ, Vũ Thanh T, Điều Thị Thanh H3, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Thị H4, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N, Vũ Thị C1) có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả giám định nước tiểu của những người này xác định: Trong nước tiểu của Ngô Quang Đ, Điều Thị Thanh H3 có ma túy MDMA và Ketamine; của Vũ Thanh T có ma túy MDMA, Ketamine và Methamphetamine; của Nguyễn Anh T2 có ma túy Ketamine; của Nguyễn Văn C có ma túy Ketamine và DehydronorKetamine; của Nguyễn Thị H4 có ma túy DehydronorKetamine. Ngoài ra, phát hiện thu giữ vật chứng:

- Thu trên mặt bàn Vip 01 có một cốc thủy tinh chứa 10ml chất lỏng màu đỏ, kết quả giám định có chất ma túy MDMA, Nimetazepam, không xác định được khối lượng.

- Thu trong túi quần phía trước bên phải của Đ đang mặc: 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,269 gam và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 VNĐ được gấp lại, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy loại Ketamine khối lượng là 0,198 gam (*tổng khối lượng là 0,467g ma túy Ketamine*); 01 túi nilon có khóa kẹp 1 đầu bên trong có 03 viên nén màu ghi xám, không rõ hình dạng, kích thước và 01 (một) cục chất bột màu ghi xám, kết quả giám định đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,256g.

Ngày 28/4/2024, Vũ Thanh T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đầu thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày 28/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Quang Đ và khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ tại tổ E, khu A, phường H, thành phố H về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ:

- Trên ghế gỗ đặt gần cửa ra vào phòng thờ có 01 túi nilon, bên trong có 03 túi nilon mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng là 29,22 gam;

- Phía sau ban thờ 01 hộp hình trụ tròn bên trong 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy Ketamine, khối lượng là 51,795 gam; 01 túi nilon bên trong có 91 viên nén màu ghi xám, kết quả giám định là ma túy MDMA, tổng khối lượng là 32,939 gam; 04 gói nilon màu đỏ, vỏ túi có chữ “Ferrari” bên trong đều chứa chất bột màu cam, kết quả giám định có chứa chất MDMA, Nimetazepam, tổng khối lượng là 32,315 gam, trong đó hàm lượng ma túy MDMA là 0,3075 gam, hàm lượng ma túy Nimetazepam là 0,0612 gam;

- Tại gầm bàn ăn trong phòng bếp: 02 túi nilon (01 túi có 01 gói, 01 túi có 09 gói nilon) bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy Ketamine, tổng khối lượng là 11,695gam;

- Tại gầm cầu thang 01 túi nilon màu đỏ bên trong có chứa thực vật khô, kết quả giám định là ma túy cần sa, khối lượng là 11,677 gam;

- Tại ngăn kéo bàn uống nước phòng khách tầng 1 một đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên bề mặt đĩa có chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy Ketamine, khối lượng 0,407gam;

- Ngoài ra, còn thu, tạm giữ một số vật chứng, tài sản, đồ vật khác.

(*Kết luận giám định số: 613, số 614 ngày 07/5/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Q; số 5511 ngày 3/7/2024 của V1 Bộ C4*).

Quá trình điều tra, xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Ngô Quang Đ và Vũ Thanh T đều là đối tượng sử dụng ma túy, có mối quan hệ quen biết với nhau.

Ngày 27/4/2024, Vũ Thanh T gọi điện thoại mời Nguyễn Văn N đến thành phố H chơi. N đồng ý và rủ thêm Nguyễn Anh T2, Nguyễn Thị H4, Nguyễn Văn

C, Vũ Thị C1 đi cùng. Khi nhóm của N đến, T mời đi ăn uống tại quán B, phường H, thành phố H và rủ Ngô Quang Đ đi cùng. Khi đi, Đ mang theo 01 túi ma túy Ketamine, 05 viên thuốc lắc, 01 gói ma túy nước vui “Ferrari” và rủ Điều Thị Thanh H3 đi cùng. T biết Đ có ma túy, có thể V tại vũ trường N, nên đã nhờ Đ đặt bàn để tiếp bạn. T và Đ đều ngầm hiểu rằng vào vũ trường chơi, nghe nhạc và sử dụng ma túy nhưng không nói cho ai biết, cũng không yêu cầu ai phải đóng góp gì. Khi đến vũ trường, cả nhóm đến ngồi tại bàn Super V, T đã đưa cho Đ 3.500.000 đồng để trả chi phí nghe nhạc, uống bia và sử dụng ma túy, nếu thiếu Đ chi trả nốt.

Để có ma túy cho mọi người sử dụng, Đ đi ra quán nước cách vũ trường khoảng 200 mét, lấy từ túi quần của Đ đang mặc 1,5 viên thuốc lắc, 01 gói nước vui pha với nước tăng lực, rồi cho vào trong chai nhựa mang vào bàn Super Vip 1 trong vũ trường rót vào cốc thủy tinh và mời H3, T sử dụng. Tiếp theo, Đ tự sử dụng ma túy nước vui và rót hết số ma túy trong chai ra cốc và để trên bàn để mời mọi người ai muốn sử dụng thì sử dụng, sau đó có T2 tự cầm cốc ma túy nước vui sử dụng một phần, còn lại (*ma túy MDMA, Nimetazepam, không xác định được khối lượng*) T2 để trên bàn.

Một lúc sau, Đ đi vào nhà vệ sinh của vũ trường đổ một ít ma túy Ketamine mang theo lên mặt tờ tiền mệnh giá 1.000VNĐ, dùng bật lửa hơi nóng, nghiền nhuyễn và cuộn 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ VNĐ thành ống hút, rồi tự sử dụng bằng cách hít qua đường mũi. Sau đó, Đ gấp và mang tờ tiền bên trong còn ma túy Ketamine cùng ống hút trên với số ma túy còn lại trở về bàn super Vip 1 mời H3 sử dụng. H3 sử dụng xong đưa lại cho Đ, Đ cất vào trong túi quần cùng với 3,5 viên thuốc lắc, túi ma túy Ketamine còn lại, mục đích để bán. Đến khoảng 23 giờ 25 phút cùng ngày 27/4/2024, C5, thu giữ toàn bộ số ma túy Đ giấu trong người (*0,467g ma túy Ketamine; 1,256g MDMA*) và số ma túy T2 để trên bàn Super Vip 1 nêu trên.

Trước đó, vào ngày 26/4/2024, Đ mang theo 08 gam ma túy Ketamine, 10 viên thuốc lắc, 01 túi ma túy nước vui “Ferrari” và rủ Điều Thị Thanh H3, Bùi Mạnh T3 đi từ H đến huyện V, đi tàu ra huyện C để ăn uống, sau đó đi hát tại quán K1 tại khu B, thị trấn C, huyện C. Tại đây, Đ đã đưa cho H3, T3 mỗi người một viên thuốc lắc để sử dụng, tiếp đó Đ đã pha chế ma túy K, nước vui để cho Đ, H3, T3 sử dụng hết.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ 08/4/2024 đến ngày 22/4/2024, Đ còn bán 02 lần tổng cộng 03 gam Ketamine, 02 túi nước vui cho Nguyễn Minh N1; 01 lần bán cho Vũ Thanh T 01 gam Ketamine tại nhà của Đ và phía sau vũ trường New Hạ Long C2 và cất giấu ma túy (*93,117 gam Ketamine; 33,2465 gam MDMA; 0,0612 gam Nimetazepam; 11,677 gam cần sa*) tại nơi ở để bán, nhưng chưa kịp bán thì ngày 28/4/2024 bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố H khám xét khẩn cấp thu giữ.

Quá trình điều tra, cả hai bị cáo Ngô Quang Đ, Vũ Thanh T đều khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, Đ khai nguồn gốc số ma túy trên, Đ mua của người không quen biết tại khu vực đường tàu, thành phố Hải Phòng.

*** Vật chứng và tài sản, đồ vật bị tạm giữ:**

- 01 niêm phong hoàn lại sau giám định số 613/KL-KTHS (Số A) và 01 niêm phong số 613/KL-KTHS (Số C) của Phòng K2 Công an tỉnh Q; 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 5511/KL-KTHS của V2 - Bộ C4;

- 01 phong bì niêm phong của Công an T, mặt ngoài ghi “*Vật chứng thu giữ trong túi quần phía trước bên phải Ngô Quang Đ đang mặc ngày 27/4/2024*”, bên trong có: 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng;

- 01 phong bì, mặt ngoài ghi chữ “*Điện thoại di động thu giữ của Ngô Quang Đ ngày 28/4/2024*”, bên trong có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu tím, kiểu dáng Galaxy X Flip 4, số I: 353185441750082 và 01 sim điện thoại số 0983161404; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, kiểu dáng Galaxy S20 Plus, số I: 355362111676685, 355363111676683 và 02 sim điện thoại (số I, 0766318505);

- 01 phong bì, mặt ngoài ghi chữ “*Điện thoại di động thu giữ của Vũ Thanh T ngày 28/4/2024*”, bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu tím và 01 sim số 0353313333; 01 chai nhựa; 01 cốc thủy tinh; 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 đoạn ống hút bằng giấy màu trắng, dài khoảng 12,5 cm; 01 thẻ nhựa Ngân hàng V3 màu xanh mang tên Ngô Quang Đ; 01 túi nilon kích thước (7x10)cm; 30 vỏ túi nilon, đều có kích thước (2x2,5)cm; 01 hộp kim loại màu đỏ; 01 hộp nhựa hình trụ tròn; 01 ví giả da màu nâu.

Các vật chứng và tài sản, đồ vật trên được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh và số tiền 12.000.000 đồng tạm giữ của Ngô Quang Đ, Cơ quan điều tra gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Q để quản lý theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 6998/CT-VKSQN-P1 ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Ngô Quang Đ về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Vũ Thanh T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Quang Đ, Vũ Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu và thừa nhận bị truy tố và xét xử về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh là đúng người, đúng tội. Bị cáo Ngô Quang Đ thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố thêm về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là đúng, không bị oan. Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như mô tả trong bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Quang Đ phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Vũ Thanh T phạm tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Quang Đ từ 16 năm đến 17 năm tù về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*, từ 07 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội từ 23 năm 6 tháng đến 25 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Quang Đ phát biểu quan điểm bào chữa: đồng ý với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: từ khi bị bắt đến khi xét xử tại phiên tòa hôm nay đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố mẹ tham gia quân ngũ do đó đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều nhận thức được hành vi là vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Q, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo; Luật sư bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Quang Đ, Vũ Thanh T đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Căn cứ vào các Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/4/2024 đến ngày 27/4/2024, tại Tổ E, Khu A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Ngô Quang Đ đã 03 lần bán trái phép tổng cộng 04 gam ma túy Ketamine, 0,12 gam ma túy MDMA, 0,0182

gam ma túy Nimetazepam cho Nguyễn Minh N1, Vũ Thanh T; tàng trữ trái phép 93,584 gam ma túy Ketamine, 34,5025 gam ma túy MDMA, 0,0612 gam ma túy Nimetazepam, 11, 677 gam ma túy Cần sa mục đích để bán. Tổng cộng, Đ đã bán và tàng trữ để bán trái phép 97,584 gam ma túy loại Ketamine; 34,6225 gam ma túy MDMA; 0,0794gam ma túy Nimetazepam; 11, 677 gam ma túy Cần sa.

Ngày 26/4/2024, tại quán K1 tại huyện C, tỉnh Quảng Ninh, Ngô Quang Đ đã có hành vi tổ chức cho Điều Thị Thanh H3, Bùi Mạnh T3 sử dụng trái phép chất ma túy

Ngày 27/4/2024, tại vũ trường N thuộc khu F, phường Y, thành phố H, Quảng Ninh, các bị can Ngô Quang Đ, Vũ Thanh T đã có hành vi tổ chức cho nhau và tổ chức cho Điều Thị Thanh H3, Nguyễn Anh T2 sử dụng trái phép chất ma túy.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại nhiều mặt, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, là nguồn phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ý thức chấp hành pháp luật kém, các bị cáo vẫn bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Ngô Quang Đ đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Vũ Thanh T đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét vai trò các bị cáo:

Đối với tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”: các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm. Trong đó, Vũ Thanh T mặc dù là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, nhưng vì Ngô Quang Đ là người mang ma túy đến và trực tiếp pha chế ma túy cho mọi người sử dụng nên Đ có vai trò cao hơn T.

Ngoài ra, Ngô Quang Đ còn có hành vi cất giấu ma túy mục đích để bán, do đó Đ phải tự chịu trách nhiệm với hành vi mua bán của mình.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Ngô Quang Đ bán ma túy nhiều lần cho nhiều người nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên xem xét áp

dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Thanh T sau khi phạm tội đã đầu thú và có bố là người có công với cách mạng. Bị cáo Ngô Quang Đ có bố là ông Ngô Công Đ1 và mẹ là bà Vũ Thị H từng tham gia quân ngũ. Do đó xem xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy, các bị cáo đều không có thu nhập, việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về số tiền thu lời bất chính: quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Ngô Quang Đ bán ma túy thu lời tổng số tiền 11.400.000đ (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng), do đó cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về vật chứng: quá trình điều tra có thu giữ một số ma túy sau giám định đã được niêm phong và các đồ vật để sử dụng ma túy; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng); 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ (Một nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, kiểu dáng Galaxy X Flip4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung kiểu dáng Galaxy S20Plus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone; 01 chai nhựa; 01 cốc thủy tinh; 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 đoạn ống hút bằng giấy; 01 thẻ nhựa ngân hàng V4 tên Ngô Quang Đ; 01 túi nilon; 30 vỏ túi nilon; 01 hộp kim loại màu đỏ; 01 hộp nhựa hình trụ; 01 ví giả da màu nâu.

Đối với ma túy là vật cấm lưu hành và các vật dụng sử dụng ma túy thu của các bị cáo cùng toàn bộ sim điện thoại đi kèm những chiếc điện thoại di động nêu trên, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với những chiếc điện thoại di động thu của bị cáo Ngô Quang Đ và Vũ Thanh T, các bị cáo đều khai có sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với các tờ tiền Việt Nam được cuốn thành hình ống hút và để chứa ma túy là công cụ, phương tiện liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo nên tịch thu, sung nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) thu của Ngô Quang Đ. Xét thấy trong đó có 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền Vũ Thanh T đưa để chi vào việc sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền cá nhân của Ngô Quang Đ, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người bán ma túy cho Ngô Quang Đ tại thành phố Hải Phòng theo Đ khai, không có lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ làm rõ xử lý.

Đối với Ngô Thùy D1 (con gái Đ) được Đ bảo cầm gói giấy đưa cho Lê Hoàng M, nhưng D1 không biết bên trong gói giấy vệ sinh là ma túy Đ bán cho M; Vũ Văn H5 và Đỗ Quốc C3 là nhân viên quản lý, phục vụ bàn Super Vip 1 của vũ trường New Hạ Long C2, nhưng không biết việc các bị can tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại đây; Nguyễn Văn N, Vũ Thị C1 có mặt tại vũ trường N, nhưng không sử dụng ma túy, nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Minh N1 mua ma túy của Ngô Quang Đ đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng ma túy; Lê Hoàng M mua 03 gam ma túy Ketamine của Đ theo lời khai của Đ, nhưng M không thừa nhận, không có chứng cứ khác, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Điều Thị Thanh H3, Nguyễn Anh T2 sử dụng ma túy tại vũ trường New Hạ Long C2 nêu trên và Nguyễn Thị H4, Nguyễn Văn C tự sử dụng trái phép chất ma túy trước đó tại Hải Dương theo lời khai của H4, C, Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt hành chính. Công ty Cổ phần X là chủ vũ trường New Hạ Long C2 đã để các đối tượng lợi dụng dùng làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, U đã xử phạt hành chính nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: các bị cáo Ngô Quang Đ “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Vũ Thanh T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Quang Đ 07 (B) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, 16 (Mười sáu) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 23 (Hai mươi ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/4/2024.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thanh T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và các vật dụng liên quan đến việc sử dụng ma túy có trong các phong bì niêm phong số 613/KL-KTHS (số 01) của Phòng K2 Công an tỉnh Q (loại ma túy và khối lượng ma túy được thể hiện tại Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đôi

tượng giám định ngày 09/5/2024 giữa phòng K2 Công an tỉnh Q và cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H); phong bì niêm phong số 5511/KL-KTHS của V2 - Bộ C4 (loại ma túy và khối lượng ma túy được thể hiện tại Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 14/8/2024 giữa Trung tâm giám định ma túy – V2, Bộ C4 và cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q);

Tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền Việt Nam loại 1000đồng (có trong 01 phong bì niêm phong số 613/KL-KTHS (số 03) của Phòng K2 Công an tỉnh Q) và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng).

Tịch thu phát mại sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, kiểu dáng Galaxy X Flip4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung kiểu dáng Galaxy S20Plus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone;

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa; 01 cốc thủy tinh; 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 đoạn ống hút bằng giấy; 01 thẻ nhựa ngân hàng V4 tên Ngô Quang Đ; 01 túi nilon; 30 vỏ túi nilon; 01 hộp kim loại màu đỏ; 01 hộp nhựa hình trụ; 01 ví giả da màu nâu.

Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng số 38 ngày 28/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Q và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Buộc bị cáo Ngô Quang Đ phải nộp lại số tiền 11.400.000đ (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Trả lại bị cáo Ngô Quang Đ số tiền 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền nêu trên thể hiện tại Phiếu hạch toán nộp tiền mặt số 20001 ngày 22/5/2024 của Công an tỉnh Q nộp tại Ngân hàng Đ2 chi nhánh H6, phòng G.

3. Về án phí: căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Ngô Quang Đ, Vũ Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: án xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Luật sư;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Cấp Cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS – CA tỉnh Quảng Ninh;
- TTG CA tỉnh Quảng Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hải Toàn

- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ.